

Số: 63/KH-UBND

Tuần Giáo, ngày 11 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023
trên địa bàn Xã Quài Nưa

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Lao động TB&XH: Số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH;

Thực hiện Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 05/9/2023 của UBND Huyện Tuần Giáo về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn Huyện Tuần Giáo;

Để đánh giá thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo đến thời điểm cuối năm 2023 trên địa bàn xã Quài Nưa; phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo năm 2024, làm cơ sở xây dựng các giải pháp thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm nghèo; UBND xã Quài Nưa ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 trên địa bàn toàn xã nhằm xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đến thời điểm cuối năm, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2023 và làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo năm 2024 và các năm tiếp theo, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

2. Yêu cầu

Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được thực hiện từ bản, trực tiếp đối với hộ dân; đảm bảo công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, đúng đối tượng, phản ánh đúng thực trạng đời sống nhân dân; đảm bảo tiến độ

đề ra, đồng thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của các hộ dân trên địa bàn.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, TIÊU CHÍ RÀ SOÁT

1. Đối tượng

- Toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã, đang quản lý đến thời điểm rà soát trên địa bàn xã.

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, cận nghèo: Là những hộ gia đình không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tại thời điểm rà soát (giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo có lý do theo quy định).

2. Phạm vi: Tại 12 bản trên địa bàn xã.

3. Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Xây dựng và ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Tổ chức tuyên truyền tới các cấp, các ngành, đoàn thể huyện và nhân dân các dân tộc trên địa bàn về Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan; tuyên truyền, phổ biến về mục đích, yêu cầu, nội dung, ý nghĩa cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 để cán bộ, nhân dân trên địa bàn xã nắm được và phối hợp trong quá trình rà soát.

3. Triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 bảo đảm chính xác, phản ánh đúng thực trạng đời sống nhân dân.

4. Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số

07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Công bố kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; cập nhật dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở theo dõi và triển khai các chính sách hỗ trợ giảm nghèo trên địa bàn huyện.

IV. QUY TRÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT

1. Quy trình rà soát

Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

2. Phụ lục, biểu mẫu rà soát

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 của tỉnh, huyện cùng các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có liên quan.

3. Phương pháp và lực lượng

3.1. Phương pháp rà soát hộ nghèo, cận nghèo và hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát: Là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

3.2. Lực lượng tham gia

a) Điều tra viên:

Là người có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình công tác, có khả năng vận động quần chúng, được tập huấn về nghiệp vụ, quy trình rà soát và có kinh nghiệm tham gia các cuộc điều tra, rà soát. Điều tra viên có trách nhiệm:

- Tham gia tập huấn trước khi thực hiện rà soát.
- Thực hiện ghi phiếu theo nguyên tắc phỏng vấn trực tiếp, không được bỏ sót đối tượng, không ghi sai hoặc bỏ sót những nội dung rà soát đã quy định trong phiếu.
- Bàn giao phiếu rà soát, biểu tổng hợp kết quả rà soát cho Ban Chỉ đạo cấp xã đúng thời hạn.

b) Giám sát viên:

Lực lượng giám sát viên là cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị của UBND cấp xã, các thành viên Ban Chỉ đạo các cấp. Các giám sát viên có nhiệm vụ: Giám sát, kiểm tra quá trình ghi phiếu tại các địa bàn được phân công phụ trách; hướng dẫn điều tra viên thực hiện nhiệm vụ; giải quyết hoặc báo cáo với Ban Chỉ đạo các cấp về các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai rà soát.

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023, được bố trí từ ngân sách xã và kinh phí hỗ trợ từ hoạt động giám sát, đánh giá thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2023.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Từ ngày 30/8/2023:

Xây dựng Kế hoạch rà soát cấp xã. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan. Phân công nhiệm vụ BCD rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021-2025 các cấp. Tham gia tập huấn nghiệp vụ tại tỉnh; tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát cho các điều tra viên tại huyện; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện rà soát theo quy định.

2. Từ ngày 15/9 - 31/10/2023:

Các tổ tiến hành rà soát; tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 (theo mẫu biểu số 7.1) về Ban chỉ đạo xã trước ngày 20/10/2023.

3. Từ ngày 01/11 - 15/11/2023: Xã thành lập tổ công tác kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát của cấp xã. Tổng hợp kết quả kiểm tra, phúc tra, báo cáo các cấp theo quy định

4. Từ ngày 16/11 - 30/11/2023:

- Trước ngày 20/11/2023: : Xã tổng hợp kết quả chính thức theo các biểu mẫu quy định, hoàn chỉnh danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, báo cáo UBND xã.

5. Từ ngày 01/12 - 15/12/2023:

- Trước ngày 02/12/2023: Xã ra Quyết định phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2023 cùng các biểu mẫu tổng hợp có liên quan. Gửi Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và các thành viên (Mẫu số 7.10)

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã

- Xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn xã.

- Chi đạo BCD điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã có nhiệm vụ:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức đến các bản và người dân trên địa bàn về mục đích, ý nghĩa, nội dung cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 để người dân biết và phối hợp cùng thực hiện.

+ Cử cán bộ tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo do cấp tỉnh, huyện tổ chức.

+ Tổ chức in, sao các mẫu phiếu rà soát, biểu tổng hợp bàn giao cho các bản.

- Bố trí lực lượng tham gia; thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo đúng quy định; đảm bảo đúng đối tượng, công khai, dân chủ, có sự tham gia của các cấp, đoàn thể và người dân. Tổ chức giám sát, kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát của cấp bản.

- Tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo trên địa bàn sau khi có kết quả rà soát chính thức, báo cáo UBND huyện thẩm định, cho ý kiến.

- Phê duyệt danh sách, kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, tổng hợp báo cáo kết quả rà soát về UBND huyện theo quy định.

- Tổ chức niêm yết công khai, công bố kết quả rà soát và danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo trên địa bàn theo đúng quy định. Giải quyết nhanh chóng, dứt điểm đúng chức năng, thẩm quyền các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có liên quan.

- Thực hiện xác nhận, cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng mẫu quy định. Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023, làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 trên địa bàn xã Quài Nưa./.

Nơi nhận:

- UBND huyện(b/c);
- Phòng LĐTB&XH huyện;
- TT Đảng ủy(b/c);
- TT HĐND xã(b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCĐ xã;
- Điều tra viên;
- Lưu VP./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lò Văn Pọm